

Số: /QĐ-UBND

Thạch An, ngày tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Công nhận xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2024

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH AN

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22 tháng 7 năm 2021 của
Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật;*

*Căn cứ Thông tư số 09/2021/TT-BTP ngày 15 tháng 11 năm 2021 của Bộ
trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22 tháng 7
năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn
tiếp cận pháp luật;*

*Căn cứ hồ sơ đề nghị công nhận xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật;
kết quả thẩm định của Hội đồng đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2024.*

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tư pháp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận 14 xã, thị trấn trên địa bàn huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2024 (có danh sách kèm theo)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện, Trưởng phòng Tư pháp, các thành viên Hội đồng đánh giá tiếp cận pháp luật huyện, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, ban, ngành đoàn thể có liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở Tư pháp;
- TT. Huyện ủy;
- TT. HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Thành viên HĐ ĐGTCPL huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Trang thông tin điện tử huyện;
- Lưu: VT, TP.

CHỦ TỊCH

Nông Thế Phúc

DANH SÁCH
CÁC XÃ, THỊ TRẤN ĐẠT CHUẨN TIẾP CẬN PHÁP LUẬT NĂM 2024
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 02 năm 2025
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Thạch An)

STT	Tên xã, phường, thị trấn	Tổng điểm (1)	Điểm của từng tiêu chí					Ghi chú
			Tiêu chí 1	Tiêu chí 2	Tiêu chí 3	Tiêu chí 4	Tiêu chí 5	
1	Xã Đức Xuân	95	10	27	13	20	25	
2	Xã Vân Trình	93	10	25	13	20	25	
3	Thị trấn Đông Khê	92,5	10	27	10,5	20	25	
4	Xã Lê Lợi	91	10	23	13	20	25	
5	Xã Đức Long	89	10	22	12	20	25	
6	Xã Canh Tân	89	10	22	15	17	25	
7	Xã Trọng Con	89	10	23	14	17	25	
8	Xã Thái Cường	88	10	19	15	19	25	
9	Xã Kim Đồng	88	10	25	11	17	25	
10	Xã Quang Trọng	86,5	7	26,25	8,25	20	25	
11	Xã Đức Thông	86	10	22.5	10,5	18	25	
12	Xã Thụy Hùng	85	10	20	13	17	25	
13	Xã Lê Lai	83	7	21	10	20	25	
14	Xã Minh Khai	82	10	22	8	17	25	

Ghi chú: (1) Tổng điểm của các tiêu chí sau khi đã làm tròn, xếp điểm theo thứ tự từ cao xuống thấp.